

Bản án số: 62/2025/HS-ST

Ngày 29/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tường Thị Tuyết

Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26/06/1985; tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Phú Thịnh 3, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Đảng phái: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Đức Thành - sinh năm 1957 và con bà Đỗ Thị Lực - sinh năm 1962. Hiện đều trú tại Thôn Phú Thịnh 3, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Đức Th bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025, tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Minh Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/08/1983; Tại xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Đảng phái: Không; Con ông Phạm Văn Oanh - sinh năm 1954 và con bà Vũ Thị Loan (đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Phạm Minh Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/09/2025, tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Ngọc Sơn, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 8, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 10/9/2025, Tổ công tác Công an xã Bát Xát phối hợp với Đoàn Biên phòng xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành tuần tra tại khu vực thôn Mường Đơ, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã phát hiện Phạm Minh Đ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUPERDREAM biển kiểm soát 24P3-5054 chở theo Nguyễn Đức Th có biểu hiện nghi vấn phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra với sự chứng kiến của ông Hoàng Ngọc Sơn (sinh năm 1965, trú tại xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai). Quá trình kiểm tra, Nguyễn Đức Th đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng và khai nhận là Heroine mua của Tráng Seo Vư (sinh năm 1979, trú tại xã Bắc Hà, tỉnh Lào Cai) hiện là công nhân mỏ đồng Sin Quyền, mục đích mua về để cùng Đức sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu SUPERDREAM, BKS 24P3-5054, số máy: 1054518, số khung: Y045242; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 012196, biển kiểm soát 24P3-5054; 01 điện thoại di động Realme C21Y màu xanh của Nguyễn Đức Th 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A11 màu đen của Phạm Minh Đ.

Về nguồn gốc ma túy các bị cáo cùng khai nhận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 10/9/2025 khi đang ở khu tập thể Chi nhánh mỏ tuyển đồng Sin Quyền thuộc thôn 3, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Đức Th sử dụng tài khoản Zalo của mình là "Nguyễn thắng" liên hệ với tài khoản Zalo "Máy may" (Thắng nghĩ là của Tráng Seo Vư) hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy. Tài khoản Zalo "Máy may" gửi vị trí cất giấu ma túy tại chân cột biển cảnh báo bên phải đường gần khu vực đỉnh dốc Mường Đơ, xã Bát Xát. Sau đó Nguyễn Đức Th gọi điện cho Phạm Minh Đ rủ cùng đi mua ma túy về sử dụng. Phạm Minh Đ đồng ý điều khiển xe mô tô đến khu tập thể mỏ đồng Sin Quyền đón Nguyễn Đức Th đi đến gần cột biển cảnh báo theo như chỉ dẫn thì Nguyễn Đức Th xuống xe đi bộ đến khu vực chân biển báo nhặt lấy 01 gói ma túy gói bằng ni lon màu trắng và để lại số tiền 200.000 đồng, lên xe mô tô quay về đến khu vực thôn 3, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác phát hiện bắt giữ. Ngoài ra Nguyễn Đức Th còn khai nhận ngày 08/9/2025 mua của người này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng với cách thức tương tự như trên.

Tại Kết luận giám định số 548/KL-KTHS ngày 13/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,448 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 19/CT-VKSKV7 ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát khu vực x giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,384 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong bằng một bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ tại thôn Mường Đơ, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 10/09/2025". Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Realme C21Y màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 862686056667002, 01 sim điện thoại số 0344.611686 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức Th; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A11 màu đen đã qua sử dụng, IMEI 1 353279113556941, IMEI 2: 353280113556949, 01 sim điện thoại số 0989.342.983 thu giữ của bị cáo Phạm Minh Đ.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Đức Th, Phạm Minh Đ nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội các bị cáo khai nhận: Bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ do nghiện ma túy nên ngày 10/9/2025 Thắng có liên hệ tài khoản Zalo “Máy may” để hỏi mua ma túy, Nguyễn Đức Th gọi điện cho Phạm Minh Đ rủ cùng đi mua ma túy về sử dụng. Phạm Minh Đ đồng ý điều khiển xe mô tô đến khu tập thể mở đồng Sin Quyền đón Nguyễn Đức Th đi đến gần cột biển cảnh báo theo như chỉ dẫn thì Nguyễn Đức Th xuống xe đi bộ đến khu vực chân biển báo nhật lấy 01 gói ma túy gói bằng ni lon màu trắng và để lại số tiền 200.000 đồng lên xe mô tô quay về đến khu vực thôn 3, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác phát hiện bắt giữ, với hành vi đã tàng trữ trái phép 0,448 gam ma túy Hêrôin mục đích để sử dụng của Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Đức Th là người khởi xướng, liên hệ và bỏ tiền ra mua ma túy. Do vậy phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án với vai trò là người thực hành. Bị cáo Phạm Minh Đ khi được rủ đi mua ma túy về để sử dụng đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P3-5054 chở bị cáo Nguyễn Đức Th đi mua ma túy. Do vậy phải chịu trách nhiệm thứ hai trong vụ án với vai trò là người thực hành. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung, hành vi của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly các

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vấn đề khác:

- Đối với Tráng Seo Vư quá trình điều tra Vư không thừa nhận đã bán ma túy Nguyễn Đức Th, không sử dụng tài khoản Zalo “Máy may”, tối ngày 10/9/2025 Tráng Seo Vư ăn cơm và ngủ ở nhà bà Đặng Thị Tâm – sinh năm 1976 ở thôn 4 Vài Siêu, xã Thượng Hà, tỉnh Lào Cai. Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai khôi phục, trích xuất dữ liệu trên điện thoại thu giữ của Nguyễn Đức Th và Tráng Seo Vư. Kết luận giám định số 584/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận không tìm thấy dữ liệu về việc trao đổi, mua bán ma túy giữa Nguyễn Đức Th và Tráng Seo Vư tài khoản Zalo "Máy may" ngày 08 - 10/9/2025. Do đó không có đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Tráng Seo Vư trong vụ án này. Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Công ty Cổ phần Tập đoàn VNG cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản nêu trên. Văn bản phúc đáp số 590/2025/CVZA-VNKG ngày 08/10/2025 của Công ty VNG tài khoản Zalo “Máy may” không đủ thông tin để xác định hồ sơ đăng ký và số điện thoại sử dụng của tài khoản. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ để xem xét xử lý trong vụ án này.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo Nguyễn Đức Th, Phạm Minh Đ đều dương tính với ma túy nhóm Opiat. Tuy nhiên các bị cáo không tham gia điều trị cai nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone, không là đối tượng quản lý sau cai nghiện bắt buộc. Do vậy không đề cập xử lý các bị cáo về tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Honor X9b 5G màu đen đã qua sử dụng, IMEI 1: 867407070469522, IMEI 2: 867407070490130 thu giữ của Tráng Seo Vư. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho Tráng Seo Vư là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUPERDREAM, biển kiểm soát 24P3-5054, màu nâu, số máy 1054518, số khung Y045242 và 01 đăng ký xe mô tô số 012196 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Phạm Văn Cường (sinh năm 1989, trú tại thôn 3, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai) cho bị cáo Phạm Minh Đ mượn làm phương tiện đi lại không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cơ quan điều tra đã ra quyết

định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Phạm Văn Cường là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,384 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong bằng một bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ tại thôn Mường Đơ, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 10/09/2025". Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động Realme C21Y màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 862686056667002, 01 sim điện thoại số 0344.611686 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức Th; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A11 màu đen đã qua sử dụng, IMEI 1 353279113556941, IMEI 2: 353280113556949, 01 sim điện thoại số 0989.342.983 thu giữ của bị cáo Phạm Minh Đ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đức Th, Phạm Minh Đ phải chịu nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ Luật hình sự sửa đổi, bổ sung 2025. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 03 (Ba) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/9/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ Luật hình sự sửa đổi, bổ sung 2025. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/9/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,384 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong bằng một bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ tại thôn Mường Đơ, xã

Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 10/09/2025". Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Realme C21Y màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 862686056667002, 01 sim điện thoại số 0344.611686 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức Th; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A11 màu đen đã qua sử dụng, IMEI 1 353279113556941, IMEI 2: 353280113556949, 01 sim điện thoại số 0989.342.983 thu giữ của bị cáo Phạm Minh Đ.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 /12 /2025)

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo Nguyễn Đức Th và Phạm Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND khu vực x – Lào Cai (1);
- Công an xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 01, tỉnh Lào Cai;
- Phòng PV06, PV10 tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (2); Phòng THA DS khu vực x-Lào Cai(1); HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1); Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung